

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 61.84
	Ngày: 22/6/2018
	Chuyển:

Căn cứ Quyết định số 2948/QĐ-BNV ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Căn cứ Quyết định số 716/QĐ-BNV ngày 24/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2018 của tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu: Tập trung, quyết liệt đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng cuối năm, để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC trong năm 2018 và những năm tiếp theo, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, phục vụ ngày càng tốt hơn yêu cầu của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Năm 2018, phấn đấu cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh được xếp hạng từ vị thứ 45 - 50/63 tỉnh, thành trong cả nước.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về CCHC; về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; về theo dõi, thi hành pháp luật; về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đảm bảo đúng trình tự, quy trình theo quy định.

- Phấn đấu từ 95 - 100% thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn. Cập nhật và công bố, công khai đầy đủ, kịp thời 100% các thủ tục hành chính theo đúng quy định.

- Triển khai thực hiện cơ chế một cửa tại UBND huyện Sơn Tịnh; cơ chế một cửa tại UBND 2 xã (Trà Quân, Trà Lãnh) thuộc huyện Tây Trà.

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

- Chấm dứt hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo; về sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện.

- Thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh đến 100% đơn vị cấp xã; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 từ 30 - 40% số hồ sơ TTHC trở lên.

- Tiếp tục xây dựng duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 tại 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện và tối thiểu 40% số đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

- Phân đầu nâng chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS) đạt mức từ 80% trở lên.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Để cải thiện Chỉ số CCHC năm 2018 của tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ngoài việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2018¹, cần tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được phân công tại Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh². Trong 6 tháng cuối năm 2018, tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Đối với lĩnh vực “Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)”:

a) Sở Nội vụ:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện 100% kế hoạch CCHC năm 2018 của tỉnh đảm bảo có chất lượng, đúng thời gian quy định; chấm điểm chỉ số CCHC năm 2018 của tỉnh

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC hằng năm tại ít nhất 30% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

b) Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện 100% Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh với những nội dung cụ thể, hình thức đa dạng, phong phú (phối hợp với Đài PTTH Quảng Ngãi và Báo Quảng Ngãi, UBND cấp huyện xác định số lượng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về cải cách hành

¹ Quyết định số 2548/QĐUBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2018.

² Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020

chính cụ thể: Số lượng tin, bài, phóng sự, thời lượng phát trên đài; và dung lượng đăng tải trên Báo Quảng Ngãi).

c) Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai kịp thời các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh, đảm bảo đúng tiến độ và thời hạn thực hiện.

d) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2018 của tỉnh và của cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC; về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; về theo dõi thi hành pháp luật; về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo chất lượng, đúng thời gian theo quy định; đề xuất những sáng kiến, cách làm hay trong cải cách hành chính; gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc triển khai thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Đối với lĩnh vực “Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) tại tỉnh”

a) Sở Tư pháp:

- Tổ chức triển khai theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, nhất là tập trung vào những lĩnh vực trọng tâm theo Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 31/01/2018 về theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; báo cáo kết quả thực hiện đúng thời gian quy định và xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi, kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL.

- Triển khai thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản QPPL của UBND tỉnh sau khi ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản của HĐND và UBND 14 huyện, thành phố gửi đến; thành lập đoàn kiểm tra theo thẩm quyền đối với công tác ban hành văn bản tại các huyện, thành phố; thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phục vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018. Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đúng thời gian quy định và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tham mưu, xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ngành, địa phương đúng quy trình theo quy định của pháp luật và đảm bảo chất lượng, mang tính khả thi.

- Theo đề nghị của Sở Tư pháp, khẩn trương sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những văn bản QPPL có sai sót thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của ngành, địa phương.

3. Đối với lĩnh vực “Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)”

a) Văn phòng UBND tỉnh:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC; theo dõi, đôn đốc hoạt động xử lý phản ánh, kiến nghị trên địa bàn tỉnh và kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét xử lý những trường hợp người đứng đầu cơ quan chậm trễ, thiếu kiên quyết, thực hiện không đúng quy định trong giải quyết kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về TTHC.

- Cập nhật TTHC và các văn bản quy định về TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất để đôn đốc, nhắc nhở các sở, ban ngành và địa phương thực hiện công khai TTHC theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Sở Nội vụ lồng ghép công tác kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC với kiểm tra công tác CCHC, nhằm khắc phục những hạn chế, sai sót đối với hoạt động công khai TTHC nói riêng, công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC nói chung.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung thêm sở, ban, ngành vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh; tham mưu triển khai và theo dõi việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tham mưu ban hành Quy định về quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa liên thông, hiện đại” từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau.

b) UBND huyện Sơn Tịnh xây dựng Đề án áp dụng cơ chế một cửa trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện; UBND huyện Tây Trà khẩn trương phê duyệt và thực hiện cơ chế một cửa tại UBND 7 xã (Trà Nham, Trà Thanh, Trà Thọ, Trà Trung, Trà Quân, Trà Lãnh, Trà Khê) thuộc huyện.

c) UBND thành phố Quảng Ngãi và các huyện đồng bằng chỉ đạo xây dựng và phê duyệt Đề án thực hiện cơ chế một cửa theo hướng hiện đại tại 2-3 xã, phường, thị trấn/huyện để thực hiện trong năm 2018.

d) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thường xuyên rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp; chủ động cắt giảm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền

cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính (với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC, trong đó gắn với chỉ tiêu rà soát rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC so với khung thời gian quy định chung của trung ương).

- Chủ động thống kê, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công bố chuẩn hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và thường xuyên rà soát, cập nhật đề trình công bố sửa đổi, bãi bỏ, thay thế, bổ sung TTHC đã được công bố khi quy định pháp luật liên quan đến TTHC có sự thay đổi.

- Tổ chức giải quyết hầu hết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, đơn vị (hoặc Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện), đảm bảo 95-100% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả đúng hạn theo quy định.

- Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ, chính xác, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện); trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (chú ý đến cấp xã). Đồng thời niêm yết công khai địa chỉ Email, số điện thoại của lãnh đạo theo quy định.

- Định kỳ 6 tháng/lần tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các ngành, các cấp với tổ chức, công dân về thủ tục hành chính, về tinh thần, thái độ phục vụ của công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

4. Đối với lĩnh vực “Cải cách tổ chức bộ máy hành chính”

a) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo; về sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định của Bộ, ngành Trung ương và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện theo quy định (gắn với công tác thanh tra, kiểm tra ngành nội vụ); xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp do UBND tỉnh ban hành. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra.

- Thực hiện đúng quy định của nhà nước về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Đối với lĩnh vực “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”

a) Sở Nội vụ:

- Tham mưu tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, thi nâng ngạch công chức; thi thăng hạng viên chức đảm bảo nguyên tắc công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định.

- Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tinh giản biên chế hằng năm; Đề án tinh giản biên chế năm 2018 của các sở, ngành, địa phương; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng đào tạo cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn và báo cáo kết quả thực hiện đúng quy định.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quy chế sa thải, miễn nhiệm, cách chức, điều chuyển cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

- Triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch, nhằm phát hiện những việc làm không đúng quy định, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục để công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức ngày càng đi vào nề nếp.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền được phân cấp.

Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày ban hành quyết định bổ nhiệm, gửi quyết định bổ nhiệm và hồ sơ bổ nhiệm về Sở Nội vụ để kiểm tra và theo dõi.

- Xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo thẩm quyền, đúng quy định của Nhà nước hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bố trí công chức, viên chức đúng cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo Đề án vị trí việc làm đã được duyệt.

- Trên cơ sở các văn bản quy định của Nhà nước, xây dựng, ban hành bộ tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trên cơ sở lượng hóa cụ thể kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, kết quả rèn luyện phẩm chất đạo đức hàng năm, lấy chất lượng, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu để đánh giá.

- Chấm dứt, xử lý việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan hành chính (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã); đơn vị sự nghiệp công lập đã sử dụng hết số biên chế được giao.

6. Đối với lĩnh vực “Cải cách tài chính công”

a) Sở Tài chính:

- Nghiên cứu xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện đề án thí điểm việc lập, phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở kết quả công việc đầu ra và chất lượng

hoạt động của từng cơ quan, tiến tới xóa bỏ cơ chế cấp kinh phí theo số lượng biên chế; cơ chế nhằm tăng quyền tự chủ của người đứng đầu cơ quan hành chính trong thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính và tiền lương, tiền thưởng để nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan.

- Tham mưu UBND tỉnh hoặc chỉ đạo cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo thẩm quyền.

7. Đối với lĩnh vực “Hiện đại hóa hành chính”

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai hoàn thành Kế hoạch thực hiện kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 1.0; Kế hoạch năm 2018 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi và định kỳ báo cáo kết quả đúng thời gian quy định.

- Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong đề nghị giải quyết hồ sơ, TTHC; xây dựng công dân điện tử.

- Triển khai kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản ở tất cả các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện và 100% cấp xã trước ngày 31/12/2018.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Bưu điện tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền để người dân hiểu và sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

b) Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện việc áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của tất cả các cơ quan hành chính nhà nước; trong năm 2018 triển khai thực hiện tối thiểu 40% số đơn vị hành chính cấp xã.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn:

- Triển khai hoàn thành nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh; thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý

văn bản giữa lãnh đạo và công chức, viên chức; tăng cường trao đổi văn bản, giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử.

- Hoàn thành việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định và kế hoạch của UBND tỉnh.

- Đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với những lĩnh vực bức thiết, liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với những thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố.

d) Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ quan, địa phương xây dựng lộ trình và triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC dựa trên nền tảng phát triển, sử dụng phần mềm một cửa điện tử dùng chung đang triển khai.

8. Đối với lĩnh vực “Tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh”:

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các chế độ chính sách, thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổ chức thực hiện tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đăng ký doanh nghiệp thông qua Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia, tạo điều kiện cho người thành lập doanh nghiệp đăng ký dễ dàng thông qua việc nộp và nhận hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp tại Trung tâm hành chính công của tỉnh hoặc đăng ký trực tuyến qua mạng điện tử thông qua Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia (dangkykinhdoanh.gov.vn).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi, căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 12/6/2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện tại sở, ban, ngành, địa phương mình.

3. Sở Nội vụ định kỳ tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UB: CVP, PCVP(NC), TH, CBTH;
- Lưu VT, NC, VI410.



Trần Ngọc Căng